

**ĐỀ SỐ 2**

**I. Phần trắc nghiệm:** (6điểm) Chọn phương án đúng nhất:

**Câu 1.** Đường thẳng  $\Delta: \begin{cases} x=1+2t \\ y=-3t \end{cases}$  có vector chỉ phương là vector nào?

- A.  $\vec{h}=(4;-6)$ ;      B.  $\vec{h}=(3;2)$ ;      C.  $\vec{h}=(-3;2)$ ;      D.  $\vec{h}=(-2;-3)$ ;

**Câu 2.** Đường thẳng  $\Delta$  đi qua  $M(1;0)$  và song song với đường thẳng  $d:2x+y+1=0$  có phương trình tổng quát là:

- A.  $2x+y-2=0$ ;      B.  $2x+y+4=0$ ;      C.  $x-2y+3=0$ ;      D.  $x-2y-3=0$ ;

**Câu 3.** Hình chiếu vuông góc của điểm  $M(1;4)$  trên đường thẳng  $\Delta: x-2y+2=0$  có tọa độ là:

- A.  $(2;2)$ ;      B.  $(0;1)$ ;      C.  $(0;6)$ ;      D.  $(2;-2)$ ;

**Câu 4.** Khoảng cách từ điểm  $O(0;0)$  đến đường thẳng  $\Delta: 4x-3y-5=0$  bằng bao nhiêu?

- A. 1;      B. 0;      C. -5;      D.  $\frac{1}{5}$ ;

**Câu 5.** Số đo góc giữa hai đường thẳng  $\Delta_1: \begin{cases} x=1+2t \\ y=3-2t \end{cases}$  và  $\Delta_2: \begin{cases} x=1+t \\ y=3+t \end{cases}$  bằng:

- A.  $90^\circ$ ;      B.  $60^\circ$ ;      C.  $45^\circ$ ;      D.  $30^\circ$ ;

**Câu 6.** Cho tam giác ABC biết  $A(5;2), B(1;-3), C(1;2)$ . Độ dài đường cao  $AH$  của tam giác ABC bằng:

- A. 4;      B. 2;      C.  $4\sqrt{2}$ ;      D.  $2\sqrt{2}$ ;

**Câu 7.** Đường tròn  $(C): x^2+y^2+6x-8y+16=0$  có tâm  $I$  và bán kính  $R$  là:

- A.  $I(-3;4), R=3$ ;      B.  $I(3;-4), R=2$ ;      C.  $I(-3;4), R=4$ ;      D.  $I(3;-4), R=4$ ;

**Câu 8.** Đường tròn  $(C)$  có tâm  $I(-2;3)$  và đi qua điểm  $M(3;4)$  có phương trình là:

- A.  $(x+2)^2+(y-3)^2=26$ ;      B.  $(x+2)^2+(y-3)^2=2$ ;  
C.  $(x-2)^2+(y+3)^2=26$ ;      D.  $(x-2)^2+(y+3)^2=2$ ;

**Câu 9.** Tiếp tuyến của đường tròn  $(C): x^2+y^2-4x-6y+11=0$  tại điểm  $M(1;2)$  có phương trình là:

- A.  $x+y-3=0$ ;      B.  $x+y+3=0$ ;      C.  $2x+3y-2=0$ ;      D.  $2x-3y-5=0$ ;

**Câu 10.** Tiêu cự của elip  $(E): \frac{x^2}{16} + \frac{y^2}{9} = 1$  là:

- A.  $2\sqrt{7}$       B.  $\sqrt{7}$       C. 10      D. 5;

**Câu 11.** Elip  $(E)$  có độ dài trục nhỏ bằng 6 và tiêu cự bằng 2 có phương trình chính tắc là:

- A.  $\frac{x^2}{10} + \frac{y^2}{9} = 1$ ;      B.  $\frac{x^2}{36} + \frac{y^2}{4} = 1$ ;      C.  $\frac{x^2}{9} + \frac{y^2}{4} = 1$ ;      D.  $\frac{x^2}{9} + \frac{y^2}{1} = 1$ ;

**Câu 12.** Số giao điểm của elip  $(E): \frac{x^2}{9} + \frac{y^2}{1} = 1$  và đường thẳng  $(d): y=4x$  là:

- A. 2      B. 0      C. 1;      D. 3

**II. Phần tự luận:** (4điểm)

Trong mặt phẳng tọa độ Oxy cho điểm  $A(5;1)$ ,  $B(3,2)$  và đường thẳng  $(\Delta)$ :  $3x - y + 4 = 0$ .

a) Viết phương trình đường thẳng  $d'$  đi qua 2 điểm A và B

b) Viết phương trình của đường thẳng  $(d)$  biết  $(d)$  đi qua A và vuông góc với  $(\Delta)$ ;

c) Viết phương trình đường tròn  $(C)$  biết  $(C)$  có tâm B và cắt đường thẳng  $\Delta$  tại 2 điểm M và N  $MN = 8$ .) .

---

hoc360.net